

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH CAO BẰNG**

Số: /CTCBA-TTHT  
V/v phổ biến một số nội dung về nghĩa vụ  
kê khai, nộp thuế và các khoản thu khác  
thuộc NSNN do cơ quan thuế quản lý thu  
từ hoạt động khai thác khoáng sản.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cao Bằng, ngày tháng năm*

Kính gửi: Các Tổ chức, Doanh nghiệp và Người nộp thuế  
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Thời gian qua, đại đa số các tổ chức, doanh nghiệp, người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng nói chung và các tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động khai thác khoáng sản nói riêng đã thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số tổ chức cá nhân chưa thực hiện tốt việc kê khai, nộp thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu trong hoạt động khai thác, vận chuyển và tiêu thụ tài nguyên khoáng sản, cụ thể một số hành vi vi phạm pháp luật về thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu, thường gặp trong hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản như sau:

- Kê khai sản lượng thực tế khai thác, sử dụng khoáng sản (sản phẩm sau khai thác, chế biến) không đúng theo quy định, không đúng sản phẩm xác định trong dự án đầu tư, thiết kế mỏ, báo cáo kinh tế kỹ thuật.
- Chấp hành chưa tốt việc lắp đặt trạm cân, camera giám sát, lập sổ sách kế toán, hóa đơn, chứng từ trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định.
- Mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa không theo giá trị giao dịch thực tế phát sinh, thực hiện các giao dịch không đúng với bản chất kinh tế.
- Sử dụng chứng từ, hóa đơn không hợp pháp để hợp thức hóa chứng từ đầu vào, hợp thức hóa tài nguyên khoáng sản khai thác.
- Áp dụng sai thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% và không chịu thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản.
- Một số tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên khoáng sản chưa thực sự tự giác trong việc chấp hành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước dẫn đến nợ tiền thuế, phí và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản kéo dài.

Để các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện tốt nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, Cục Thuế tỉnh Cao Bằng phổ biến một số nội dung về nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, vận chuyển, tiêu thụ tài nguyên khoáng sản trong việc kê khai nộp thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu và một số nội dung về xử phạt vi phạm đối với hành vi trốn thuế như sau:

**1. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có nghĩa vụ, trách nhiệm kê khai, nộp thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu như sau:**

- Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, thuế, phí và thực hiện các nghĩa vụ về tài chính khác theo quy định của pháp luật (được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 55 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12).

- Chấp hành nghiêm việc lắp đặt trạm cân, camera giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ; điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.

- Lập sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế; quản lý, lưu trữ, theo dõi, thống kê khối lượng khoáng sản khai thác, vận chuyển ra khỏi khu vực khai thác. Định kỳ hàng tháng, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải thống kê, tính toán, cập nhật số liệu trong sổ sách, tài liệu để khai báo sản lượng tính thuế tài nguyên khoáng sản và xác định sản lượng khai thác hàng năm trong báo cáo định kỳ khai thác khoáng sản để gửi cơ quan thuế theo quy định tại Điều 41, 42 và 43 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Xác định thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% đúng quy định tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính; xác định đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng đúng quy định tại Điều 1 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung Khoản 23 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính).

- Khi vận chuyển khoáng sản ra khỏi khu vực khai thác phải lập hóa đơn hoặc phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định tại khoản 1, Điều 4 và khoản 3, Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, phù hợp với từng chuyến hàng để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hoá theo quy định.

- Người nộp thuế thực hiện đăng ký thuế, sử dụng mã số thuế theo quy định của pháp luật; khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế; nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm, theo quy định tại Điều 17 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

## **2. Xử phạt về hành vi trốn thuế**

Trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thuế như:

- Không nộp hồ sơ đăng ký thuế, hồ sơ khai thuế, nộp hồ sơ khai thuế sau 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc ngày hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định.

- Không ghi chép trong sổ kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số tiền thuế phải nộp.

- Không xuất hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định của pháp luật hoặc ghi giá trị trên hóa đơn bán hàng thấp hơn giá trị thanh toán thực tế của hàng hóa, dịch vụ đã bán.

- Sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp pháp, sử dụng không hợp pháp hóa đơn để hạch toán hàng hóa, nguyên liệu đầu vào trong hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được miễn, số tiền thuế được giảm hoặc tăng số tiền thuế được khấu trừ, số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế không phải nộp.

- Sử dụng chứng từ, tài liệu không phản ánh đúng bản chất giao dịch hoặc giá trị giao dịch thực tế để xác định sai số tiền thuế phải nộp, số tiền thuế được miễn, số tiền thuế được giảm, số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế không phải nộp.

- Khai sai với thực tế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu mà không khai bổ sung hồ sơ khai thuế sau khi hàng hóa đã được thông quan; cố ý không kê khai hoặc khai sai về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Nếu người nộp thuế vi phạm các quy định trên thì sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 và Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ hoặc bị xử phạt theo quy định tại khoản 47 Điều 1 Luật số 12/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 và khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 200 của Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13.

Cục Thuế tỉnh Cao Bằng thông báo để các Tổ chức, Doanh nghiệp và Người nộp thuế trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin vui lòng liên hệ với Cục Thuế tỉnh Cao Bằng (Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế) theo số điện thoại 02063 852 724 – 02063 953 858 hoặc liên hệ với Chi cục Thuế các huyện, thành phố và khu vực để được hỗ trợ, hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Các Tổ chức, DN và Người nộp thuế (qua email);
- Báo Cao Bằng (để p/h thông báo);
- Đài PTTH Cao Bằng (để p/h thông báo);
- Các đơn vị sự nghiệp tỉnh CB (qua iOffice);
- Hiệp hội DN tỉnh CB;
- Hội DN trẻ tỉnh CB;
- Câu lạc bộ Nữ Doanh nhân;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh CB;
- Các phòng thuộc Cục Thuế;
- Chi cục Thuế các huyện, tp, kv (T/báo cho NNT);
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(23).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hồng**